

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt mức hỗ trợ người cao tuổi sửa chữa nhà ở theo Chương trình hành động quốc gia người cao tuổi Việt Nam giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật người cao tuổi ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa V, kỳ họp thứ 11 phê duyệt mức hỗ trợ người cao tuổi sửa chữa nhà ở theo Chương trình hành động quốc gia người cao tuổi Việt Nam giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 86/TTr-SXD ngày 29/4/2016 về việc phê duyệt mức hỗ trợ người cao tuổi sửa chữa nhà ở theo Chương trình hành động quốc gia người cao tuổi Việt Nam giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt mức hỗ trợ người cao tuổi sửa chữa nhà ở theo Chương trình hành động quốc gia người cao tuổi Việt Nam giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, với nội dung sau:

1. Phạm vi áp dụng: Thực hiện hỗ trợ sửa chữa nhà ở cho người cao tuổi theo Chương trình hành động quốc gia người cao tuổi tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn 2016-2020.

2. Mục tiêu: Phần đầu trong giai đoạn từ năm 2016- 2020, 100% người cao tuổi không còn sống trong nhà tạm, dột nát.

3. Đối tượng: Là người cao tuổi thuộc diện neo đơn, độc thân đã có nhà nhưng đã hư hỏng, dột nát, không có khả năng cải thiện nhà ở; đang sinh sống và có hộ khẩu thường trú tại địa phương.

Các đối tượng được xét hỗ trợ theo các chính sách nhà ở khác như: Nhà đại đoàn kết, nhà ở cho người có công cách mạng, nhà tình nghĩa, nhà tình thương... thì không được xem xét, hỗ trợ theo Quyết định này.

4. Nguyên tắc, nguồn vốn và mức hỗ trợ sửa chữa nhà ở

a) Nguyên tắc hỗ trợ:

- Hỗ trợ trực tiếp đến người cao tuổi để sửa chữa nhà ở theo đối tượng quy định nêu trên.

- Bảo đảm công khai, minh bạch, tránh thất thoát, bảo đảm phân bổ công bằng và hợp lý các nguồn lực hỗ trợ đến từng hộ gia đình trên cơ sở pháp luật và chính sách của Nhà nước; phù hợp với phong tục tập quán của địa phương, bảo tồn bản sắc văn hoá của từng dân tộc; phù hợp với điều kiện thực tiễn và gắn với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương.

- Việc hỗ trợ sửa chữa nhà ở được thực hiện theo phương châm Nhà nước hỗ trợ, khuyến khích cộng đồng giúp đỡ, hộ gia đình tham gia đóng góp để sửa chữa nhà ở bảo đảm tiêu chuẩn, chất lượng và phù hợp với điều kiện cụ thể của từng hộ gia đình; kết hợp, lồng ghép với các chương trình đầu tư, hỗ trợ khác của địa phương để phát huy hiệu quả chính sách.

- Việc hỗ trợ sửa chữa nhà ở phải bảo đảm: Nhà ở sửa chữa khung, tường và thay mới mái nhà ở thì sau khi sửa chữa phải bảo đảm tiêu chuẩn 2 cứng (khung - tường cứng, mái cứng), có tuổi thọ từ 10 năm trở lên.

b) Nguồn vốn và mức hỗ trợ:

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ tối đa : 20.000.000 đồng/hộ

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ chi phí quản lý tối đa không quá 0,5% kinh phí hỗ trợ: $20.000.000 \text{ đồng/hộ} \times 0,5\% = 100.000 \text{ đồng/hộ}$

Ngoài ra, tùy theo điều kiện kinh phí của từng địa phương có thể xem xét hỗ trợ thêm và vận động các tổ chức cá nhân đóng góp, cùng với giúp đỡ của họ hàng để đảm bảo việc sửa chữa nhà ở chất lượng, khang trang hơn.

5. Kế hoạch thực hiện

a) Về đối tượng: Năm 2016, tổ chức rà soát đối tượng và thí điểm sửa chữa nhà ở; sau đó, rút kinh nghiệm để triển khai năm 2017, nếu có phát sinh thì tiếp tục thực hiện để hoàn thành theo Chương trình hành động quốc gia người cao tuổi tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2016-2020.

b) Về phương thức triển khai:

- Ban đại diện hội người cao tuổi cơ sở khảo sát được UBND cấp xã thẩm định, tổng hợp (danh sách, số lượng hộ) đủ điều kiện được hỗ trợ sửa chữa nhà ở, đề nghị UBND cấp huyện (thông qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện thẩm tra, tổng hợp trình UBND cấp huyện phê duyệt); sau đó báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội rà soát, thẩm định lại và thông báo kết quả về Sở Xây dựng, có đính kèm theo danh sách các đối tượng đã được thẩm định.

- Sở Xây dựng căn cứ danh sách được hỗ trợ sửa chữa nhà theo địa bàn các huyện, thành phố, tổng hợp nhu cầu kinh phí hỗ trợ gửi Sở Tài chính có ý kiến nguồn vốn thực hiện (nguồn ngân sách tỉnh và các nguồn huy động hợp pháp khác) làm cơ sở cho Sở Xây dựng trình UBND tỉnh phê duyệt để tổ chức triển khai thực hiện.

- Căn cứ tổng mức ngân sách tỉnh hỗ trợ được cấp thẩm quyền phê duyệt, Sở Tài chính tham mưu trình UBND tỉnh quyết định bổ sung dự toán cho UBND cấp huyện để triển khai thực hiện (trong đó chi tiết nguồn hỗ trợ từ ngân sách nhà

nước). UBND cấp huyện thực hiện phân bổ kinh phí hỗ trợ cho UBND cấp xã theo hình thức bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới (kèm theo danh sách đối tượng được hỗ trợ về nhà ở, mức hỗ trợ từng hộ gia đình theo địa bàn từng xã).

- UBND cấp xã thực hiện rút dự toán tại KBNN cấp huyện theo quy định, trường hợp tạm ứng thì mức tạm ứng cho mỗi hộ không vượt quá 60% mức kinh phí ngân sách hỗ trợ; việc thanh toán cho các hộ gia đình khi đã thực hiện xong việc sửa chữa nhà ở.

- Kinh phí chi hỗ trợ sửa chữa nhà ở được hạch toán, tổng hợp vào quyết toán ngân sách cấp xã.

- Kho bạc nhà nước thực hiện kiểm soát thanh toán theo quy định, đảm bảo số tiền hỗ trợ sử dụng đúng mục đích, đúng mức hỗ trợ và theo đúng danh sách phê duyệt của UBND tỉnh.

6. Trách nhiệm các đơn vị liên quan

a) Sở Xây dựng: Là cơ quan thường trực, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện; phối hợp các đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tiến độ thực hiện và tổng hợp báo cáo UBND tỉnh các khó khăn, vướng mắc để có hướng dẫn, giải quyết kịp thời đảm bảo triển khai thành việc hỗ trợ.

b) Sở Tài chính: Cân đối nguồn vốn ngân sách tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn vốn ngân sách tỉnh đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện không bị gián đoạn; hướng dẫn các huyện, thành phố công tác quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán nguồn vốn hỗ trợ theo quy định hiện hành; tổng hợp báo cáo UBND tỉnh các nội dung liên quan đến công tác quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán nguồn vốn hỗ trợ.

c) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan rà soát, kiểm tra, thẩm định danh sách số hộ được hỗ trợ của UBND cấp huyện phê duyệt và thông báo kết quả thẩm định cho Sở Xây dựng, Sở Tài chính.

d) Ban Đại diện hội người cao tuổi tỉnh: Phối hợp các đơn vị có liên quan rà soát, kiểm tra, thẩm định danh sách số hộ được hỗ trợ của UBND cấp huyện phê duyệt.

đ) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (viết tắt là UBND cấp huyện):

- Tổng hợp và phê duyệt danh sách người cao tuổi được hỗ trợ về nhà ở trên địa bàn báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Xây dựng).

- Chủ trì, tổ chức việc công bố công khai tiêu chuẩn xét duyệt đối tượng và chỉ đạo bình xét, lập danh sách hộ người cao tuổi có khó khăn về nhà ở trên địa bàn; tổ chức tiếp nhận nguồn vốn hỗ trợ do UBND tỉnh phân bổ và tiếp tục phân bổ vốn hỗ trợ lại cho cấp xã để thực hiện việc hỗ trợ; theo dõi và chỉ đạo sâu sát việc tổ chức thực hiện của cấp xã; thanh tra, kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm trong việc thực hiện hỗ trợ nhà ở.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện hỗ trợ hộ người cao tuổi của các xã trên địa bàn huyện; những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện cho Sở Xây dựng và Sở Lao động - Thương binh Xã hội.

e) Ủy ban nhân dân cấp xã:

- Kiện toàn Ban chấp hành Hội người cao tuổi cấp xã để phối hợp hỗ trợ hộ người cao tuổi sửa chữa nhà ở;

- Bình xét, lập danh sách các hộ người cao tuổi được hỗ trợ; Niêm yết công khai danh sách và mức hỗ trợ tại trụ sở của UBND-cấp xã;

- Tổ chức việc lập Biên bản xác nhận sửa chữa nhà ở hoàn thành theo giai đoạn và Biên bản xác nhận hoàn thành đưa vào sử dụng;

- Lập hồ sơ hoàn công cho từng hộ được hỗ trợ sửa chữa nhà ở, bao gồm:

- Trích danh sách có tên hộ người cao tuổi cấp được hỗ trợ sửa chữa nhà ở;

- Đơn đăng ký hỗ trợ sửa chữa nhà ở của hộ gia đình;

- Biên bản xác nhận sửa chữa nhà ở hoàn thành theo giai đoạn (phần thân, mái và hoàn thiện), mỗi giai đoạn 01 bản;

- Biên bản xác nhận hoàn thành sửa chữa nhà ở đưa vào sử dụng (01 bản);

- Các chứng từ giải ngân nguồn vốn hỗ trợ;

- Tổ chức tiếp nhận nguồn vốn hỗ trợ do UBND cấp huyện phân bổ; xác nhận bảo lãnh cho các hộ được hỗ trợ sửa chữa nhà ở mua vật liệu xây dựng tại các cửa hàng mua bán vật liệu xây dựng để tiến hành sửa chữa nhà; chỉ đạo cho Ban chấp hành Hội người cao tuổi cấp xã hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, vận động các hộ dân tự sửa chữa nhà ở đảm bảo chất lượng nhà ở theo quy định.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện hỗ trợ hộ người cao tuổi trên địa bàn xã; những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện cho UBND cấp huyện.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường và các sở, ban, ngành trực thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc tỉnh; Ban đại diện Hội người cao tuổi tỉnh; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB) (b/c);
- TTr.TU, TTr.HUBND tỉnh (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh (b/c);
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh, các đoàn thể cấp tỉnh;
- Kho bạc nhà nước BR-VT;
- Đài PTTH tỉnh; Báo BR-VT;
- Trung tâm Công báo-Tin học tỉnh;
- Sở Tư pháp (theo dõi);
- Lưu: VT, TH, TH5.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thanh Dũng